

Nhật Ký Một Bạn Tù

BS. Phùng Văn Hạnh

Tôi quen biết cả hai vợ chồng anh Nam. Gia đình chị Nam là nạn nhân của cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn. Cha chị, anh Khoa là bạn học của tôi ở trường tiểu học xã. Lúc tôi làm việc ở Bệnh viện Đà-nẵng thì anh là xã trưởng xã Giao hòa, gần quê tôi. Cha anh liêt vào hàng phú nông, đã bị du kích xã chôn sống, thời chống Pháp, chỉ vì ông chỉ trích biện pháp tiêu thổ kháng chiến trong đám giỗ gia đình ông. Người chỉ huy vụ thủ tiêu ông là cháu kêu ông bằng bác, tên Cội. Cái giỏi của Cộng sản là có thể khơi dậy ở người cháu lòng căm thù giết bác ruột. Khoa, lúc ấy cũng du kích, chứng kiến cái chết thê thảm của cha mà không làm gì được. Sau đó anh lên ra đồn quốc gia, và thề trả thù cho cha. Anh đã dẫn lính bảo an, trong đêm tối phục kích tiểu đội du kích xã, và giết chết Cội.

Thời đệ nhị cộng hòa miền Nam, xã Giao hòa nằm trong vùng tranh chấp. Ban ngày Khoa cùng địa phương quân về đóng trong làng, ban đêm rút về quận. Con của Cội nay là chủ tịch xã, ban đêm thường lên về, đe dọa dân chúng và thâu lúa gạo. Tết Mậu thân, con của Cội cùng bộ đội miền Bắc đột nhập quận bắt được Khoa. Chúng dẫn Khoa về làng Giao hòa, họp dân chúng lại, mở tòa án nhân dân xử Khoa. Chúng hành hạ Khoa tàn nhẫn trước khi giết. Chị Khoa, vận đồ tang, về làng xin xác chồng về chôn ở quận. Bọn cộng sản đã không cho, lại giết luôn chị Khoa, chỉ vì quá uất hận chị thốt lên những lời mỉa mai trong khi khóc lóc trước mộ chồng. Hai vợ chồng Khoa chỉ có một cháu gái tên Thu lúc ấy mới 10 tuổi. Thu bơ vơ được ông Quận trưởng Đại lộc nhận về nuôi cho đi học.

Nam cùng quê với tôi. Cha chết sớm, vì ăn phải nấm độc trong nạn đói thời kháng chiến chống Pháp. Mẹ Nam ở vậy nuôi con. Khi đồng quê mất an ninh, bà ra Đà-nẵng giúp việc trong nhà cho tôi. Nam đậu tú tài, vào học trường Nông Lâm Súc. Ra trường, thì bị động viên vào trường Võ bị Thủ Đức. Nam được chọn đi học khóa Tâm lý chiến rồi về phục vụ tại Sư đoàn 1. Ông quận trưởng, cha nuôi Thu nay là Đại tá Trung đoàn trưởng, cấp trên của Nam. Thấy Nam chăm chỉ, hiền lành, ông đã cố ý tạo cơ hội cho Nam và Thu gần nhau, hiểu nhau. Đám cưới hai người do tôi tổ chức vào cuối năm 1974. Hai vợ chồng ông Đại tá không có con, lại có một căn nhà lớn ở Đà-nẵng, nên đôi tân hôn sống chung với hai ông bà.

Cuối năm 1978, sĩ quan trại Kỳ sơn chuyển lên Tiên Lãnh. Trước đó mấy ngày tù chính trị và phần lớn các đội lưu động chuyển đi trại thôn Năm, để chỗ cho trại viên mới. Một chiều ảm đạm, các trại viên cũ đều bị nhốt lại trong phòng, cửa sổ đóng kín. Nghe tiếng máy nhiều xe cam nhông đổ lại trước cổng trại. Tôi lúc ấy làm y tế trại được lệnh ra nhận thuốc Tây mà các sĩ quan mang theo, để nhập vào tủ thuốc ký gửi. Các cán bộ trại đang ráo riết lục soát trại viên mới. Từng đồng áo quần treillis, giày da đi trận, xác đeo lưng bị tịch thu. Đồng hồ, bút máy, nhẫn đeo tay, tiền giấy phải đem ký gửi. Mỗi người nhận hai bộ đồ vải màu xám với một ít đồ dùng cá nhân. Công an đã đánh phủ đầu bằng cách lột sạch di tích tù binh và nhắc nhở một kỷ nguyên tù thường phạm khắc nghiệt bắt đầu.

Tôi gặp lại Nam, nhìn nhau mà không dám nói một lời. Vài tháng sau, Nam được ra làm chăn nuôi, nhờ có bằng kỹ sư Nông lâm súc. Lúc đầu chỉ ra chăn nuôi ban ngày, ban đêm phải trở về ngủ trong phòng giam. Nam vốn ít nói và hiền lành, lại cứu được nhiều gia súc trong một nạn dịch, nên được quản giáo chăn nuôi dần dần tín nhiệm, đưa ra ở hẳn trong trại chăn nuôi. Thường ngày Nam dẫn một đàn bò độ 30 con, đi ăn trên những đồng cỏ quanh trại. Tuy không có thăm nuôi, song Nam không thiếu thốn nhiều về ăn uống. Nhờ lang thang với bầy bò Nam có dịp cải thiện bằng cách bẫy chim và thú rừng, đào sắn, anh cũng trồng rau, bầu bí quanh khu chăn nuôi. Mỗi khi bò đẻ, Nam lấy nhau nấu ăn. Nam cũng hay cho tôi đồ cải thiện mỗi khi có dịp vào trại khám bệnh.

Một lần đi đồ để cho một sản phụ ở bệnh xá dân, tôi có dịp đi ngang qua gò đất mà Nam hay đem bò ra đó gặm cỏ. Đỉnh gò có một miếu hoang tường gạch, mái ngói, song mang dấu tàn phá của thời gian. Miếu nằm trọn vẹn dưới bóng mát của một cây đa to lớn có nhiều rễ phụ. Bên cạnh miếu có một nghĩa địa nhỏ. Nam cho biết là có quen với một giáo viên chế độ cũ, bị dày lên dạy ở trường tiểu học gần đó.



Anh này thường gửi thư giúp Nam qua bưu điện, khỏi sự kiểm duyệt của trại. Nam dẫn tôi vào miếu và chỉ một chỗ kín để khi nào có dịp ghé qua, mà không có Nam, thì giấu thư vào đấy và Nam sẽ gửi đi giúp. Tôi đã dùng lối này gửi thư về nhà vài lần cho đến khi Nam được phóng thích.

Nam ra trại được hai năm thì bỗng một hôm, nghe nói có một trại viên cũ, treo cổ chết ở một cây đa ngoài trại. Lúc ấy tôi đã không còn làm y tế nữa, không có dịp để kiểm chứng người chết là ai, song tôi vẫn ngờ ngờ người ấy là Nam. Cho đến khi tôi được phóng thích. Tôi trở lại chỗ miếu hoang, vào chỗ kín mà trước kia tôi giấu thư cho Nam gửi về nhà, xem thử. Nếu quả thật Nam đã trở lại đây tự tử, chắc Nam sẽ để lại cho tôi một lá thư tuyệt mệnh. Nam để lại cho tôi không những một lá thư, mà cả một tập nhật ký viết trên những tờ giấy rời.

Kể từ lúc Nam chết cho đến giờ đã năm năm rồi. Tập nhật ký bị mối mọt đục nhiều chỗ, phải dồn vào một bao nylon. Tôi trở ra, đứng dưới cây đa, xem thử Nam đã treo cổ vào cành nào. Lá đa xanh ngất, xào xạc. Dưới chân đôi con sông lượn khúc, khói lam quyện vào mái tranh một căn nhà ven sông, vươn lên bầu trời xanh thẳm. Nam đã chọn chỗ để an giấc nghìn thu. Mộ Nam là một nắm đất nhỏ, cỏ mọc lưa thưa, trong nghĩa địa cạnh miếu. Một tấm bảng gỗ mang tên họ Nam cùng với ngày tháng chết cắm ở chân mộ. Tôi quỳ xuống cầu nguyện cho Nam, mặc dù lúc sống Nam là một Phật tử. Đang lúc suy tư, tôi nghe tiếng chân đạp trên lá sau lưng. Tôi quay lại, thì một trung niên bước tới tự giới thiệu. Hóa ra là ông giáo viên tiểu học, thường chuyển thư cho Nam ngày xưa. Ông với Nam đã thành bạn thân. Chính ông đã nhận là bà con với Nam và xin với xã được chôn Nam trong nghĩa địa bên miếu. Ông kể là Nam đã ở lại nhà ông một đêm. Sáng ra Nam lên đồi và không trở lại nữa. Nam còn cẩn thận gửi cho ông giữ một số tiền vừa đủ để chôn cất Nam, trước khi ra đi. Ông cũng chôn theo Nam lon gô mà Nam đeo trên vai, bên ngoài có ghi "tro của em yêu dấu". Tôi cảm ơn tấm thịnh tình của ông. Về Sai gon, tôi giở nhật ký Nam ra xem:

2-09-79 .

Hôm nay quốc khánh XHCN. Trước kia miền Nam không có ngày lễ này, vì phe quốc gia mặc nhiên xem ngày đó là trò hề, khởi đầu cho cách mạng vô sản quốc tế, loại bỏ dần dần mọi tham gia của người yêu nước quốc gia. Dù chi thì trại viên đều được nghỉ lao động. Riêng chăn nuôi, thì phải dẫn bò đi ăn. Nằm dưới gốc cây đa, thấy những lá non gió đẩy đung đưa trên nền trời xanh, lại nhớ bài thơ của Huy Cận :

*"Nằm im dưới gốc cây tơ,
Nhìn xuân trái nhựa muôn tờ lá non :
Giữa trời hình lá con con .
Trời xa sắc biển ,lá thon mình thuyền .
Gió qua là ngọn triều lên .
Hãy hãy gió đẩy thuyền lên biển trời .
Chở hồn lên tận chơi vơi ,
Muôn chèo của nhạc, muôn lời của thơ .
Bâng khuâng như thể bao giờ
Lênh đênh nào biết bến bờ là đâu !"*

Cuộc đời có lắm buồn phiền, là bể khổ. Có những phút phiêu diêu như thế này, để quên thân phận tù đày. Vẫn nhớ Thu không nguôi. Lời hát trong bài "Nắng chiều" làm anh nhớ đến lúc chúng mình mới quen nhau: "Anh nhớ trước đây, dáng em gầy gầy, dịu dàng nhìn anh đôi mắt long lanh". Mẹ đã trở về làng cũ Túy la, sống với gia đình chú Chín, giúp chú làm tầm. Mỗi năm mẹ thăm nuôi hai lần, cũng chỉ đơn sơ, đạm bạc. Mẹ cũng không có tin tức gì về Thu .

7-10 -79.

Gửi thư về cho Thu nhiều lần, với địa chỉ nhà cũ ở Đà-nẵng, nhưng không có hồi âm. Không biết bây giờ em trôi giạt về đâu. Chúng mình lạc nhau ngay ở bờ biển Sơn chà, khi nhóm binh sĩ và sĩ quan Biệt động quân đứng thành vòng tròn, mỗi người trên tay một trái lựu đạn đã mở chốt. Khi họ la lên là đồng bào hãy tránh xa,

anh và em mạnh ai nấy chạy. Nghe một loạt nổ chát chúa và hơi gió tạt từ sau đến. Họ tự tử tập thể, chắc là vì quá tuyệt vọng. Khi anh trở lại hiện trường, thấy cảnh người chết banh thây, mùi máu tanh tưởi, anh vội rời xa vì biết chắc là em đã thoát. Rất tiếc là trong lúc hốt hoảng, anh quên không nắm tay em cùng chạy. Mặc dù lúc đó Việt cộng ở đèo Hải vân bắt đầu pháo kích vào Sơn chà, anh vẫn vừa chạy vừa ẩn núp, để tìm em. Tìm mãi em không được, anh trở về nhà cha nuôi em, song nhà vắng tanh. Anh ở lại đó chờ em về. Song vẫn biệt tăm. Nghe lệnh ủy ban quân quản thành phố, anh ra trình diện, và bị tập trung vào Vinh điện rồi Kỳ sơn. (nhật ký bị rách nát nhiều trang không đọc được)

... Xa em đã gần bốn năm. Chúng mình sống bên nhau chưa đầy sáu tháng. Những kỷ niệm thân thương không hề phai nhạt :

*Bốn năm trời xa em ,
Chúng ta mất biết bao ân ái mặn nồng.
Nhớ lúc bên nhau hai đứa trần truồng,
Khấn khít uyên ương, thiên đường nguyên thủy .
Anh quỳ bên em, ngất ngây thờ lạy ,
Vẻ mỹ miều của thân thể trinh nguyên .
Anh hôn lên vàng trán bình yên ,
Lên đôi má hây hây say tình e thẹn ,
Lên đôi môi nở hoa dâng hiến .
Ôi, ngọt ngào là miệng lưỡi của em ,
Hơi thở thơm tho, anh mãi mãi thêm ..*

(bài thơ lại bị mỗi đực thủng đoạn tiếp).

Một mảnh giấy rời có vài câu thơ còn đọc được. Bài thơ chắc dài, chỉ còn chục câu, gọi nhớ thương, lo lắng cho vợ lúc đi chặn bờ:

*Gió sớm mai mát rượi, như bàn tay yêu thương .
Biết bao giờ trở lại bên em, ôi cả một thiên đường !
Tiên lành vào thu, núi rừng đẹp lắm :
Trời lồng xanh cao, cỏ đồi dẹt thảm .
Lấp lánh, lao xao, chạy theo nắng ấm
Vẳng bên tai chim, gió, hát hưng trời
Cảnh vật an bình, xao xuyến lòng người
Ngồi dưới gốc cây đa, bên ngôi miếu cổ
Nhìn đàn bò thông dong gặm cỏ
Mà tâm hồn bay bổng, hướng về em
Em ở nơi mô, cuộc sống có êm đềm?
Mà chẳng đến thăm anh tù đầy khốn khổ?
Lo cho em, chắc nhiều rắc trở
Xin cầu Trời phù hộ cho em...*

20-09-80.

Được phóng thích ngày 28-08-80, nhân dịp quốc khánh. Trong giấy ra trại cho về nguyên quán làng Túy la. Hai mẹ con dựng một nhà tranh nhỏ, trên miếng đất ngày xưa, sớm chiều có nhau. Kỷ niệm thơ ấu, những ngày hời cu đời khát, cha chết không có vải làm khăn tang, trở lại trong giấc ngủ đầy ác mộng. Việc đầu tiên là tìm tông tích Thu. Lên Giao hòa hỏi thăm, chẳng có đầu mối gì, chỉ biết thêm chuyện là người giết cha mẹ Thu, đã vào tù vì tham nhũng, khi hắn ta làm chủ tịch Hợp tác xã nông nghiệp quận. Nghe nói là có thể bị xử tử.

9-10-80 .

Lo làm ăn đầu tắt, mặt tối, mà chỉ đủ hai mẹ con ngày hai bữa, ăn bắp, ghé cơm. Mẹ nhắc hồi nhỏ, mình nói ngọng, kêu bắp là bú, kêu gạo là gụ, và năn nỉ nấu "nửa bú, nửa gụ" cho dễ ăn. Nay hai mẹ con ăn "nửa bú, nửa gụ", thế là tốt rồi. Ra Đà-nẵng nhiều chuyến dò la, tin tức Thu. Lúc nào cũng khẩn thăm Trời Phật phù hộ tìm ra tông tích nàng. Mộng寐 thấy nàng trong giấc ngủ thường xuyên. Tình cờ một hôm vào quán mì Quảng gần chợ Cồn gặp lại Thúy, bạn học Thu, nay là giáo viên tiểu học. Thúy nói là rất mừng, gặp lại tôi, để thông báo là có thể Thu đã chết trong ngày chạy loạn ở Sơn chà. Tôi bàng hoàng chết điếng. Em Thu! em ra đi không một lời từ biệt ! Thúy cho biết là cùng Thu chạy về mũi Sơn chà, giữa rừng người hốt hoảng. Một quả đại bác rơi gần đó. Khi Thúy chỗi dậy, thấy chung quanh người chết nằm la liệt. Thu nằm bất động, rên khe khẽ, máu rỉ ra từ một vết thương trên trán. Thu thều thào nhờ Thúy báo tin cho Nam. Sau đó Thúy may mắn xuống một thuyền nhỏ ra tàu Mỹ đậu ngoài khơi, vào được Saigon. Lúc trở về Đà-nẵng thì chẳng biết tôi ở đâu để nhắn tin.

12-10-80

Có người mách là có thể đến bệnh viện Đà-nẵng xem danh sách những người bị thương và chết được xe cứu thương mang về đó trong những ngày cuối tháng 03-75. Tôi đến nhà xác bệnh viện. Trong quyển sổ cũ, giấy đã vàng, tôi đã tìm được tên em. Phải lên nghĩa địa Hòa khánh để tìm mộ. Song mộ lại dời đi Gò Cà trong đợt dời mộ năm 1976 do lệnh chung của tỉnh. Nghĩa địa Gò Cà mênh mông, bao trùm nhiều đồi trọc cát sỏi. Cũng may là anh ra tù sớm. Mộ bia của em, một tấm gỗ nhỏ, đã ngã nằm ra đất, chữ viết bằng loại sơn xấu đã nhòe nhoẹt dưới nắng mưa. Anh bới mộ em lên. Không nhầm lẫn được: hàm răng dưới em có chiếc răng còi bên trái. Trán còn mang lỗ thủng mà chị Thúy có nhắc đến. Chiếc áo lụa em bận ngày chạy loạn chưa hư nát hết. Lượm từng cái xương của em, mà nước mắt tuôn ra không ngớt. Em nhìn anh bằng cặp mắt của hủ vô. Bỏ xương vào một hủ sành, anh mang em về Túy la .

11-11-80.

Cái thàng thôn trưởng thật là hắc ám. Mỗi tuần hắn bắt trình diện một lần và khai báo, mặc dù chẳng có gì lạ. Những tạp dịch trong thôn, hắn bắt mình xung phong làm. Ngay chuyện gỡ mìn quanh đồn bót cũ, cũng là mình. Lúc nào cũng coi mình là thù địch. Trồng dâu, hái dâu, làm cỏ, nuôi tằm, công việc xoay như chong chóng. Những ngày giữ bò còn sướng hơn bây giờ. Đã đốt xương em, cho vào vừa một lon gô, để ở đầu giường để được gần gũi em. Tối tối, lại trò chuyện cùng em. Trong lòng anh chẳng ai thay thế được em . Có nhiều cô gái trong thôn tỏ tình, nhưng anh dửng dưng, nguội lạnh. Tâm hồn giống như một ông già. Những lúc cô đơn hay làm việc một mình, tự nhiên lại thốt lên : " *đời sao buồn quá*", hoặc ngâm se se : " *buồn ơi xa vắng, mênh mông là buồn*"". Bài hát của Tú công Phụng nói về nỗi cô đơn, khi người yêu đã mất nghe thấm thía quá :.. " *kể từ khi em đem cô đơn mọc lên phố vắng, khi em đem nụ cười khỏi đời, từng chiều rơi ta nghe như còi lòng tê tái. Nghe giữa đời còn gọi tên nhau*". Đoạn giữa của bài hát đúng như lúc chúng mình đứng ở bờ biển Sơn chà, một đêm sao sáng đầy trời, em ngước mắt nhìn anh, chờ đón nụ hôn, trong khi bài tình ca du dương, từ một quán xa vọng tới : " *ngày ấy cho một lần, một lần tiếng hát đồng lõa, đưa anh vào vùng trời lấp lánh, bằng những ánh sao trời vào đôi mắt ngược triu mến*". Anh muốn tìm lại ánh mắt của em ở thế giới bên kia !

6-12- 80

Những bài học về tư tưởng yếm thế hay quanh quẩn trong đầu. Có một thi sĩ Tàu không nhớ tên, đã viết:

*Tích ngã vị sinh thì .
Minh minh vô khả tri
Thiên công hốt sinh ngã.
Sinh ngã lục hà vi ?
Vô y sử ngã hàn .
Vô phạn sử ngã cơ .*

*Hoàn nhĩ thiên sanh ngã ‘
Hoàn ngã vị sinh thì !*

tạm dịch:

*Khi tôi chưa sinh ra
hồn mang nào có biết
Trời bỏ tôi ra đời
Ôi số phận cay nghiệt
Không áo để che thân
Không cơm đói muốn chết
Trả lại Trời công sinh
Trả lại tôi thời chẳng biết*

Cuộc đời bi thảm quá. Chỉ muốn trở về với hư vô.

(nhật ký rách vụn nhiều trang) Mấy trang chót còn đọc được :

15-07-82.

Mẹ đã ra đi một cách êm thấm. Thường ngày mẹ dậy rất sớm. Song hôm nay mặt trời lên cao mà mẹ vẫn chưa dậy. Lại giường mẹ xem sao, thấy sắc mặt hơi tái, sờ tay thấy lạnh ngắt. Thì ra mẹ đã ra đi trong giấc ngủ. Mẹ lúc nào cũng sống âm thầm như chiếc bóng. Lúc giả tử vĩnh viễn, mẹ cũng không muốn quấy rầy con. Thương mẹ, thương em quá chùng. Ma tang đơn giản. Chôn mẹ cạnh mộ cha sau vườn :

*Bởi con nghèo, nên mẹ chết âm thầm .
Kẻ giàu có thì linh đình ngày xuống huyệt .*

Mẹ chết rồi, con không còn gì ràng buộc với thế gian nữa. Con muốn trở về gốc cây đa, mà con đã trải qua nhiều giờ phút suy tư về kiếp sống con người, và yên nghỉ cùng Thu. Ở một nghĩa địa cổ Hy Lạp, người ta phác giác một bia mộ ghi những lời sau đây : "*hỡi người qua đường, hãy nhẹ chân, vì đêm nay là đêm cuối cùng ta ngủ được an giấc*". Ông ta lúc sống chắc trải qua những khổ đau cùng cực, nên mất ngủ triền miên. Tôi thì không đến nỗi như ông song giấc ngủ dài, yên lặng của năm mò, tôi thầm mong ước được như thế .

Thì ra nhật ký không viết cho tôi. Mà chỉ là những gửi gắm riêng tư. Nam cũng không ngờ là tôi trở lại miếu hoang này. Chiến tranh, chết chóc, chia ly, thời thơ ấu thiếu thốn, đau buồn đã hằn lên tâm hồn Nam nhiều đau thương. Cha chết sớm, chưa kịp dạy Nam yêu đời. Nếu Thu còn sống, chắc Nam cũng yêu đời như ai.

Câu Chuyện Trên Một Chuyến Xe

Chúng tôi 5 người, gồm Tô và vợ là Thanh Trúc, Quỳnh và vợ là Thanh Mai và tôi trên chiếc xe van của Tô. Tô lái xe, bà vợ ở ghế cạnh tay lái. Vợ chồng Quỳnh ở băng sau. Tôi một mình thoải mái ở băng cuối với một vài gói đồ ăn để ăn dọc đường. Chúng tôi đi Toronto thăm người bạn, đang nằm cấp cứu tại Bệnh viện General Hospital, vì tai biến phồng động mạch chủ vùng bụng (dissection aortique abdominale). Trời mùa đông tù mù, tuyết đang rơi. Xe phải chạy chậm, vì các băng điện tử, giảng ngang đường, báo hiệu đường trơn trượt. Chắc hành trình phải kéo dài 6 giờ, thay vì 4 giờ như thường lệ trời tốt... Thế là có người đề nghị đem ra bàn cãi một vấn đề gì đó để qua thì giờ. Họ lại đề nghị là tôi bắt đầu. Tôi nói:

- Tôi xin kể lại chuyện bên lề chuyến tôi đi du lịch Trung Quốc năm 2003: Anh Duy, dược sĩ, bạn tôi, cũng đi chuyến ấy với bà vợ. Chuyến đi dài 21 ngày, bắt đầu từ Bắc Kinh, Vạn Lý Trường Thành, Trường An, thủy trình (cruise) ba ngày trên sông Dương Tử, du ngoạn Trùng Khánh, Thượng hải, Hàng Châu v.v. và kết thúc ở Hồng Kông. Chuyến đi do Air France tổ chức, kết hợp với Công Ty Du Lịch Trung Quốc. Bởi thế suốt cuộc du ngoạn, có một cô sinh viên người Hoa tên Kayla Wong hướng dẫn. Cô đã trẻ, chừng 25 tuổi, lại xinh đẹp náo nùng, nói tiếng Pháp lưu loát. Không biết tại sao, cô quan tâm đến Duy một cách đặc biệt, mặc dù có phu nhân đi theo.

BS Tô chen vào:

- Theo một bài bình luận của báo Time gần đây, thanh niên Trung Quốc bây giờ sống rất phóng khoáng. Các cặp vợ chồng trẻ ly dị đến 50% sau vài năm chung sống. Họ say mê đi tìm những cảm giác lạ nơi những bạn tình mới. Vì là con một, theo chính sách hạn chế “mỗi gia đình một đứa con” nên họ rất được nuông chiều từ khi nhỏ. Và những lời khuyên của các phụ huynh, họ để ngoài tai. Và lại sau một thời kỳ luân lý chặt chẽ Khổng Mạnh và kỷ luật khắc khe đoàn ngũ hóa thanh niên thời Mao, nay đến thời kỳ bùng nổ tự do luyến ái. Chắc cô sinh viên hướng dẫn cũng không ngoại lệ

- Vâng, cô Wong theo tiết lộ của anh tài xế hãng du lịch Trung Quốc ở Bắc Kinh đã ly dị với chồng được vài tháng. Khởi động tình yêu gọi là tống tình hay đùa tình (flirt) Cô Wong đã chủ động tống tình. Duy đã 54 tuổi. Tuy nhiên vẫn còn trẻ so với tuổi, tính điềm đạm và có thể là hơi nhút nhát. Con một của một gia đình khoa bảng. Nét mặt thanh tú của một công tử nhà quan. Cử chỉ lễ độ và sẵn sàng nụ cười thân thiện. Thời sinh viên Duy cũng bay bướm lắm, và nổi tiếng là đào hoa. Chúng tôi, một nhóm 50 người, vừa đến phi trường Bắc Kinh, thì có xe buýt của hãng du lịch Trung Quốc ra đón. Vì chỉ có 6 người Việt trong nhóm, số còn lại là những cặp vợ chồng già người Pháp, phần lớn là giáo sư Đại Học, đã hoặc sắp hưu trí, nên sự chú ý của cô Wong vào Duy là điều dễ hiểu. Nhưng sự biệt đãi của cô thật lộ liễu. Đưa tay đỡ các cụ già lên xe là chuyện đương nhiên, nhưng nắm tay Duy, ân cần kéo lên xe vừa liếc mắt đùa tình, làm nụ cười thân thiện thường ngày của Duy hóa ra then thò, giả tạo. Cứ thế cô tiếp tục tống tình. Bạn bè trong chuyến du lịch ấy, cũng ngạc nhiên về thái độ cô Wong và sau này vẫn thường nhắc đến chuyện xưa. Có người làm cả bài thơ để chồng ghẹo Duy :

Tình tao ngộ

*Tao ngộ đẹp sao tưởng giấc mơ
Năm năm áp ủ chẳng phai mờ
Nụ cười âu yếm :xinh như mộng
Khóe mắt ân tình, đẹp tựa thơ
Có phải thiên duyên từ kiếp trước
Hay là hò hẹn tự bao giờ
Ước gì có thể phân thân được
Ở lại bên nàng để phụng thờ*

Wong tìm cách ngồi bên Duy trong bữa ăn, chọn cho Duy những món mà cô thích, dắt tay Duy qua cầu khi đi đưa... giải thích thêm cho Duy về lịch sử các nơi thăm viếng. Những ngày trên sông Dương tử cô Wong không bỏ dịp nào để gần gũi Duy. Từ sáng đến chiều, ngoại trừ những bữa ăn, hoặc lên bờ thăm các di tích, chùa chiền v.v... du khách ngồi trên boong, ngắm cảnh đẹp như trong tranh thủy mặc Tàu, trải dài hai bên bờ sông. Nhưng điều chúng tôi thán phục nhất vẫn là chị Duy. Chỉ thương chồng đến độ, chỉ luôn luôn cười vui, và hãnh diện vì chồng là đối tượng say mê của một cô gái đẹp. Chị hay cập kê với mấy người bạn gái và để chồng chuyện trò thoải mái với cô Wong.

Khi chúng tôi đến Đa Tự, nghỉ đêm ở đó trong một khách sạn sang trọng, cô Wong nói là ở đây có một toán nam nữ chuyên môn về đấm bóp. Chỉ 30 đô là có thể trải qua hai giờ êm ái, được đấm bóp từ chân đến đầu, nữ có tiếp viên nữ, còn nam được quyền lựa chọn tiếp viên nam hay nữ. Đêm ấy chị Duy cùng bạn gái và phần lớn người Pháp, lên xe, đi đến tiệm đấm bóp cách khách sạn nửa giờ xe. Chị lại bảo chồng về phòng nghỉ ngơi, vì chị biết anh, một vận động viên thể thao có hạng, rất ghét môn đấm bóp. Duy về phòng được 15 phút, thì có ai gõ cửa. Mở cửa, anh thấy cô Wong, một cô Wong với tóc búi cao khác hẳn mọi ngày, ăn vận rất lịch sự trong bộ đồ trắng, bó sát vào thân, làm nổi bật nét đẹp khêu gợi vùng ngực, bụng và đùi... Nàng đẩy Duy vào phòng và chốt cửa lại. Sau đây là đối thoại giữa hai người: (Duy kể)

- Cô đến có việc gì, Duy hỏi
- Đề làm tình. Anh đang cần một người đàn bà, Wong nói thẳng.

Duy chột dạ, nhưng lầy can đảm hỏi lại:

- Sao cô biết tôi cần? Thế còn cô?
- Tôi ấy à, Tôi đang cần một người đàn ông Mất cô chớp chớp khiêu khích
- Nhưng cô đơn phương muốn, thì bất thành.
- Thôi thì nói là chỉ có tôi cần. Song khi một người đàn ông ở cạnh một người đàn bà, thế giới bên ngoài không hiện hữu. Chỉ còn dục vọng. Có một công nương người Pháp nổi tiếng đã nói *‘nếu một người đàn ông ở chung phòng với tôi, mà anh ta không ôm lấy tôi, tôi sẽ giết anh ta vì đó là sự xúc phạm lớn, vì anh ta xem tôi không có chút hấp dẫn nào’*. Anh không sợ tôi giết anh à?
- Nhà tôi có thể về bất cứ lúc nào
- Yên chí, tôi đã xếp đặt cho chị vắng mặt ít nhất là ba giờ

Duy mềm lòng:

- Thế cô chắc chắn là chỉ hai chúng ta?
- Vâng, thế chúng ta bắt đầu làm tình nhé.
- Hãy kéo màn cửa lại.
- Anh thích làm tình trong bóng tối à?
- Tôi không thể tha thứ cho tội phản bội vợ
- Anh tự sợ mình. Anh thật nhút nhát. Trong lòng thì ham mà không dám. Tôi phải giúp anh

Cô ta đến gần Duy và mon trón tóc Duy, ôm đầu Duy vào giữa hai vú. Rồi cô rời Duy, nhìn xuống, đưa tay kéo phet-mờ-tuya quần gin (jeans), làm lộ mông da bụng. Bụng đẹp trắng hồng và Duy không thể nhìn, cúi mặt vào đó hôn thắm thiết. Duy đưa tay sờ dưới bụng nàng, kéo quần nàng xuống, nhưng nàng giữ tay lại nói:

- Chớ vội vàng. Tôi tự cởi.
- Cô làm thế để thêm khêu gợi?

Nàng từ từ cởi áo ngoài, áo trong, quần gin, quần lót..và quăng thành đống dưới chân. Nàng đứng thẳng, ưỡn người. phần bụng dưới sáng lên: tam giác lông đen mượt rậm rạp như tóc trên đầu, nổi bật giữa bụng và hai đùi trắng bóc, vừa khiêu khích, vừa quyến rũ. Nàng đã cởi hết, ngoại trừ nịt vú che hai gò bồng đảo. Nàng vói tay ra sau lưng và trách yêu Duy:

- Còn một chút này, mà không giúp hả?

Duy đứng lên, đến sau lưng nàng, và giúp mở móc nịt vú.

- Bây giờ đến phiên anh.

Nàng dên ngồi ở mép giường và nhìn Duy, đẹp như một pho tượng nữ thần Hy Lạp. Đôi môi hé mở nụ cười chế nhạo.

- Cô là con quỷ cám dỗ. Duy nói , trong khi cởi áo quần
- Không, tôi là nữ thần.

Nàng nằm dài trên giường, phô trương hết vẻ đẹp nồng nàn, uy nghi. Duy lại gần. Nàng nhắm mắt, để Duy mon trón và hôn hít. Duy lấp bắp nói vài câu khen ngợi và cảm ơn.

- Đừng nói gì hết

Nàng ôm Duy thắm thiết và hai người đi vào kết hợp toàn vẹn. Nửa giờ sau, nàng ngồi trên giường, Wong vui vẻ nói:

- Tôi có mang theo cà-phê trong xách tay. Phiên anh lấy cho tôi một ly.

Duy lấy bình thủy trong xách tay nàng, rót một ly đầy, nóng hổi, đưa tận tay nàng. Nàng ngồi ở mép giường, uống từng hớp cà-phê, nhìn Duy và nói:

- Sao, bây giờ anh thấy tốt đẹp chưa? sáng khoái chưa?

Duy không tìm được câu trả lời, nhìn nàng tận hưởng vị cà-phê, xem như chẳng có chuyện gì xảy ra:

- Cô thật là lạ lùng.

Duy nói mà mắt dán vào núm vú hồng của Wong sóng động theo nhịp thở

- Chẳng có gì là lạ lung, mọi sự đều tự nhiên như trời đất, anh đang cần tình yêu một người đàn bà và được đáp ứng.

- Đừng nói với tôi về đàn bà và tình yêu. Cô đã làm tình với nhiều người, đâu phải là một mình tôi?

- Phải, một khi mà tôi thích họ và có hứng thú.

Thái độ bất cần của nàng làm Duy nổi giận. Duy muốn nói lời xúc phạm, nhưng cuối cùng chỉ thốt ra:

- Cô là một người đàn bà lãn loảng, tự do luyến ái.

- Đó cũng là điều anh muốn làm phải không? Điều ấy đàn ông dễ làm được hơn đàn bà. Khi đàn bà đã thấu tâm can anh, sao lại không biết lợi dụng chứ! Theo khoa tướng số Trung quốc, tướng mạo anh là loại đàn ông dẻo dai và tình cảm. Và tôi đã không nhầm. Anh có gì nói thêm không?

Nàng để ly cà phê xuống, xoay đôi gò bồng đảo về phía Duy, nói với giọng thương hại:

- Anh như một em bé lớn tông ngồng tội nghiệp. Có muốn thử một keo nữa không?

- Tại sao không?

Lại một cuộc mây mưa nồng nhiệt, cho nhau trong kết hợp vẹn toàn. Nàng nói:

- Anh thỏa mãn chưa?

Duy gật đầu, không trả lời, để sự mệt mỏi mê ly chiếm thể xác.

Wong nói:

- Có một thời chủ nghĩa tam vô của CS Trung Quốc đã đi đến kết luận là hôn nhân gây nên sở hữu người đàn bà.

Đã xóa tư hữu, thì xóa hôn nhân là hợp lý. Sự kiêu diễm phái nữ phải là của chung, như một bức họa đẹp được trưng bày cho mọi người thưởng lãm. Người đàn bà đẹp phải được chia xẻ đồng đều. Ý kiến xóa bỏ hôn nhân, và nam nữ sẽ được phân phối định kỳ để gặp nhau, khi thì gặp người đẹp, khi thì gặp người xấu cho đồng đều. Nhưng sự ích kỷ của lãnh đạo chuyên dành người đẹp, đã gạt phương án ra khỏi tầm tay những người đề xướng, Dù sao, lấy uy quyền của một người Trời cho sắc đẹp, tôi có tự do phân phát tình yêu của tôi cho ai tôi thích. Đây là món quà tôi tặng cho anh, và tôi biết là anh sẽ giữ như một kỷ niệm đẹp. Nếu có khi nào anh nghĩ chiếm đoạt tôi cho riêng anh, tôi sẽ xét lại

* * *

Sau chuyến du lịch ấy, Duy không gặp bạn bè trong một thời gian. Sau này Duy mới bảo là cần sự yên tĩnh để ổn định tâm thần. Sự quyến rũ xác thịt cũng dai dẳng lắm. Khi gặp lại tôi, Duy có nói là Duy đã định tỉnh và đọc cho tôi nghe 4 câu thơ sau đây:

*Gửi trả Trường Giang tình thắm nồng
Ái ân Đa Tự chẳng còn vương!
Gia đình, hạnh phúc là quan trọng
Thương vợ, thương con, cháu má hồng*

Qua con thư thách Duy mới hiểu tại sao có nhiều vị ở tuổi cổ lai hi, sau một thời gian dài, cực nhọc chăm chỉ, cùng vợ xây dựng gia đình, nay lại về Việt Nam để cưới một cô 20 tuổi, để hưởng thụ cái tươi mát của tuổi thanh xuân mà bà vợ già chỉ là tàn tạ, nhăn nhúm, xấu xí.

Quỳnh cười lớn và góp ý:

- Việt kiều thành đạt, dư dả, sau nhiều năm vất vả ở xứ người, không tìm hưởng thụ ở những kinh đô ánh sáng hoặc những thành phố chuyên ăn chơi như Las Vegas, mà lại tìm về Việt Nam. Có nhiều yếu tố khiến họ đổ đô la làm giàu Việt Cộng. Thứ nhất là tương đồng ngôn ngữ và văn hóa. Khỏi nói tiếng ngoại quốc, vừa khó, vừa không đạt ý. Thứ hai miếng ngon, vật lạ, gái đều đẹp hơn rẻ hơn ở Bangkok hay Hương cảng. Thứ ba : dễ lấy có là về thăm gia đình, và là dịp về thăm cảnh cũ. Thứ bốn là nhà cầm quyền CS thừa khôn lanh, ma mãnh, biết rõ chỗ yếu đó của Việt kiều giàu có, phè phỡn, nên tổ chức những áp phe giới thiệu gái, khu nhà sang trọng, khu giải trí dành cho họ.

Chi Thanh Trúc khi nghe tôi đọc 4 câu thơ của Duy đã góp ý:

- Tôi hiểu được phần nào tâm lý Duy, khi nghĩ đến bổn phận gia đình. Đó là sự khôn ngoan như trong 4 câu thơ sau đây:

*Đừng để ai làm chủ đời mình
Khi ai đó chẳng phân minh
Không nhất thiết chọn mình đối tượng
Giao hảo lệch đôi mắt quân bình*

Thái độ cô Wong quá rõ rệt, cô đâu có chọn Duy là đối tượng suốt đời. Người chọn Duy là đối tượng suốt đời là vợ Duy.

Chi Thanh Mai tiếp lời:

- Nhưng trên thế gian vẫn còn vô số ông chồng u mê bỏ mối bất bóng, như một nhà luân lý đã than:

*Người nâng niu bạn, bạn làm cho khóc
Với người dung bạn sẵn sóc tận tình
Bạn khổ đau mà họ làm thình
Không hề lo cho bạn, lo cho mình mà thôi
Đó là sự thật trên đời,
Lạ lùng là vẫn có người u mê
Hãy tỉnh thức tìm lối trở về
Với người vì bạn ử ê khóc thảm*

Vâng, chị Duy mặc dù thương chồng, nhưng biết đâu chị đã khóc thảm. Quả là chị đã tin tưởng tuyệt đối vào người bạn trăm năm và cũng biết sức mạnh cảm dỗ xác thịt.

Tôi đưa ra ý kiến phản bác :

- “*Hãy làm điều sai quấy, không thì anh sẽ hối tiếc mai sau.*”(Do the wrong thing or you'll live to regret it) Đó là đầu đề một bài báo trong”Journal of consumer research. Bài báo viết:” Trong văn hóa chúng ta, trách nhiệm có vai trò quan trọng. Cho nên chúng ta cảm thấy tội lỗi mỗi khi để tiểu quỷ (little devil) ôm vai một lần. Trong một cuộc thăm dò ý kiến của báo, hầu hết những người được hỏi đều cho rằng khi chọn lựa hành xử đạo đức, người ta ít hối tiếc trong thời gian kế cận, nhưng trong tương lai xa, những người đi tìm thú vui lại thấy bằng lòng với quyết định của mình, trong khi đó những người cân trọng hối tiếc đã mất một dịp hưởng thụ. Vài nhà tâm lý cũng cho rằng, chiều theo thị hiếu có thể dẫn dắt đến sự ham mê quá trớn hại cả một đời người, nhưng quá nghiêm khắc với chính mình và bỏ qua sự hưởng thụ những cám dỗ nhỏ nhặt (little luxuries), cũng có tác hại trên tâm lý về lâu về dài. Bài nghiên cứu đã đưa đến kết luận: Những người đặt trách nhiệm và cân trọng lên hàng đầu trong cuộc sống sẽ bị hối tiếc dần vật, trong khi ấy, những người tự cho mình vài tội lỗi nhỏ, sẽ hưởng được những kỷ niệm êm ái.”

Tôi nói:

- Chúng ta có hai ý kiến tương phản. Nhưng theo tôi bài báo trên rút ra từ báo”Journal of Consumer research” (Báo nghiên cứu về tiêu thụ) có thể nhắm đến khách hàng tiêu thụ, khuyên đừng do dự ăn bánh sô-cô-la ba tầng và gạt ra đĩa xà-lách ít năng lượng, hoặc hãy đi Mont Tremblant trượt tuyết chớ đừng ở nhà học thêm một khóa điện toán v...v... Hiện nay trên thế giới chủ nghĩa vật chất (matérialism) đang bắt tay với chủ nghĩa tiêu thụ (consumerism) để giới thiệu một thế giới giàu sang, ô-tô bong nhoáng, nhà tiện nghi như một lâu đài, sự hưởng thụ của xã hội thượng lưu thường gọi là Dolce Vita (đời sống dịu ngọt). Ai nấy cũng đua nhau làm ra tiền, để làm giàu và hưởng thụ. Người ta cho là Mỹ đã xuất cảng chủ nghĩa vật chất, nhưng thật ra đó là xu hướng của thời đại. Các quốc gia Hồi Giáo đã phản ứng lại lối sống sa đọa vật chất bằng những tín điều khắt khe, và bằng sự thù ghét, chống đối du nhập vật chất của Mỹ. Các quốc gia Âu Châu, ý thức sự lan tràn chủ nghĩa vật chất, đã tìm cách chặn đứng làn sóng tiêu thụ, vật chất ấy bằng tôn giáo hay các hội đoàn tự chế. Ở Mỹ cũng thế. Việt Nam và Trung Quốc cùng nhiều nước mới phát triển đang bị chủ nghĩa vật chất hoành hành. Riêng ở Việt Nam với câu ca dao mới:

Đồng tiền là Tiên, là Phật. Là sức bật của tuổi trẻ Là sức khỏe của tuổi già. Là cái đà của danh vọng. Là cái lọng che thân. Là cán cân công lý...Đồng tiền là hết ý

người ta chạy đua theo đồng tiền, tin rằng sở hữu và tiện nghi vật chất là quan trọng hơn các giá trị tinh thần. Cách làm ăn chụp giựt, tham nhũng, móc ngoặc, cướp bóc dân oan, cũng xuất phát từ đó. Bên Mỹ với lâu đài Playboy của Hugh Hefner, màn vũ thoát y Las Vegas, những chuyến cruise hào nhoáng, ca khúc “The Material Girl” của Madona là những quyến rũ của chủ nghĩa vật chất. Tình cảm tốt đẹp như bác ái, vị tha, hy sinh, hướng thiện... con người, những giá trị đạo đức đều bị xem như là thuốc phiện phỉnh lừa kẻ yếu, ảo giác của thiên đường. Dovtoiesky, văn hào Nga đã nói: “*Nếu không có Thượng Đế, mọi sự đều được phép*”. (si Dieu n'existe pas, tout est permis) Ai bắt ta ngoan, ép mình vào khuôn khổ đạo đức? Xác tín rằng chỉ có vật chất, hưởng thụ là có thật, hiện hữu, sự chối bỏ Thượng Đế là một hệ luân. Bởi thế bên Mỹ các tôn giáo có những tổ chức rất hữu hiệu để tìm về những giá trị tinh

thần trường cũ như gia đình, lòng nhân ái, vị tha. Tôi xin đan cử bài học của một giáo sư Triết trình bày một cách thiết thực, cụ thể, để hòa giải những suy nghĩ của chúng ta về vấn đề nêu ra: Bài học thường được gọi là: “cái lọ và rượu bia” như sau:

Giáo sư bắt đầu lớp học trước cử tọa sinh viên. Ông đặt trên bàn một lọ khá lớn hình trụ (cylindrique). Ông lẳng lẽ bỏ nhiều trái banh tennis vào lọ đầy tới miệng. Ông hỏi sinh viên:

- Lọ đã đầy chưa?

- Đầy. Sinh viên trả lời:

Ông lấy một bao sỏi nhỏ, bỏ từng viên vào lọ, và lắc. Sỏi chen vào giữa quả banh lên đến miệng bình. Giáo sư lại hỏi: “Lọ đầy chưa?”. Sinh viên lại đồng thanh; “đầy”. Giáo sư lấy cát đổ vào lọ và lắc. Cát lấp hết các khoảng trống còn lại. Ông hỏi: “Đầy chưa” Sinh viên đồng thanh : “Vâng, đã đầy”

Cuối cùng giáo sư lấy hai lon bia, đổ vào lọ. Bia thấm vào cát và làm đầy lọ.

Sinh viên cười thích thú. Đợi cho họ hết cười, ông mới nói:

- Tôi muốn ví cuộc đời như chiếc lọ này. Những quả banh là những việc hệ trọng trong đời như gia đình, vợ, con cái, sức khỏe, bạn bè, những đam mê thích ý nhất. Dù cho em mất tất cả, nhưng những việc hệ trọng còn đó là đời các em đầy đủ rồi. Các viên sỏi xem như những việc hệ trọng phụ như công ăn, việc làm, nghề nghiệp, nhà cửa, xe cộ.. Cát tượng trưng cho những điều nhỏ nhặt.

Nếu các em đổ cát vào bình trước tiên, sẽ không còn chỗ cho trái banh và sỏi. Cuộc đời cũng thế, nếu các em dành thì giờ và năng lực và những chuyện nhỏ nhặt, tâm hồn các em sẽ không còn chỗ cho những điều quan trọng trong đời. Hãy chú ý vào những điều mang lại hạnh phúc cho mình. Lo lắng tận tâm cho phối ngẫu, chơi đùa, dạy dỗ con cái. Bỏ thì giờ để chăm sóc sức khỏe, khám bệnh, kiểm tra. Hãy thường xuyên hỏi thăm bạn bè, mời đi ăn. Nói chung hãy săn sóc quả banh trước hết, tức là những điều quan hệ. Hãy khẳng định điều gì là tiên quyết. Việc còn lại chỉ là cát.”

Bỗng một sinh viên đưa tay hỏi:

- Thế thì bia tượng trưng điều gì?

Giáo sư mỉm cười:

- Tôi rất hài lòng vì câu hỏi của em. Tôi muốn cho các em thấy là dù đời em có đầy tràn đủ việc, bận rộn tới đâu, cũng vẫn còn chỗ cho hai lon bia, nghĩa là những giải trí lành mạnh.